

Bản án số: **28** /2020/HS-ST

Ngày: 17/02/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Kim Thanh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Ông Đoàn Văn Minh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Tâm, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thu Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 06/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 07/02/2020 đối với bị cáo:

Trần Bảo T, sinh năm 1980; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Hồng Q và bà Lâm Thị Đ; Vợ là: Trịnh Thị H, sinh năm 1985 (đã ly hôn). Có con: Trần Gia B, sinh năm 2008.

+ Tiền án: 04 tiền án.

- Ngày 07 tháng 10 năm 1999 TAND quận Đống Đa xử phạt 10 tháng tù giam về tội *Cưỡng đoạt tài sản của công dân* (đã xóa án tích).

- Ngày 31 tháng 7 năm 2001 TAND quận Đống Đa xử phạt 12 tháng tù giam về tội *Trộm cắp tài sản* (đã xóa án tích).

- Ngày 03 tháng 3 năm 2010 TAND huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù giam về tội *Trộm cắp tài sản* (đã xóa án tích).

- Ngày 29 tháng 3 năm 2017 TAND huyện Gia Lâm, TP Hà Nội xử phạt 02 năm 9 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy* (chưa được xóa án tích).

+ Tiền sự: 01 tiền sự.

Năm 2004 Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/10/2019; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 01 công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 12 tháng 10 năm 2019, Tổ công tác Y2/141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại ngã tư Phạm Hùng, Tôn Thất Thuyết hướng đi Khuất Duy Tiến, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện Trần Bảo T có lý lịch nêu trên điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 29P1- 275.68 chở Nguyễn Hoàng P, sinh năm: 1983, NKTT: phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện tại túi quần phía sau bên trái của Trần Bảo T có 01 túi ni lông màu trắng, kích thước khoảng 3 x 3cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, Trần Bảo T khai đó là ma túy, T tàng trữ với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và dẫn giải các đối tượng về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Trần Bảo T:

- 01 túi ni lông màu trắng, kích thước 3x3 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá);

- 01 điện thoại Iphone 5 màu vàng, gắn sim số 0969700891;

Thu giữ của Nguyễn Hoàng P:

- 01 xe máy Yamaha Exciter, BKS: 29P1-27568, SK: 022725, SM: 022731.

Tại bản kết luận giám định số: 6554 ngày 18/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,713 gam.

Quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 15 giờ ngày 12/10/2019 Trần Bảo T đi xe buýt từ bến xe Giáp Bát đến khu vực bãi Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T gặp một người đàn ông khoảng hơn 50 tuổi (chưa xác định được nhân thân lai lịch) và hỏi mua 300.000 đồng ma túy của người này. Sau khi T đưa tiền, người đàn ông trên đưa cho T một túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (3x3)cm bên trong chứa ma túy Methamphetamine. T cất túi ni lông chứa ma túy vào túi quần phía sau bên trái rồi đón xe buýt về khu vực bến xe Mỹ Đình. Tại đây T gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Hoàng P để nhờ P đưa đi giải quyết việc cá nhân. Đến 16 giờ 15 phút cùng ngày, T điều khiển xe máy Exciter, BKS: 29P1- 27568 của P để chở P đi đến ngã tư Phạm Hùng - Nguyễn Hoàng thì bị tổ công tác Y2/141 phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Bảo T khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Đối với Nguyễn Hoàng P, quá trình điều tra xác định P không biết T mang theo ma túy khi đi cùng. Tuy nhiên, xét nghiệm ma túy trong nước tiểu đối với P cho kết quả dương tính. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với P về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter, BKS: 29P1 – 27568, SK: 022725, SM: 022731 thu giữ của Nguyễn Hoàng P, tiến hành trưng cầu giám định tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định hàng số khung, số máy hiện tại của chiếc xe trên

là nguyên thủy. Qua tra cứu tại phòng PC08- Công an TP Hà Nội xác định được chủ sở hữu phương tiện theo số khung và số máy trên là anh Đào Văn B sinh năm : 1968, NKTT: xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Anh Bầy khai đã bán chiếc xe máy trên cho Nguyễn Hoàng P vào cuối năm 2017 với giá tiền là 15.000.000 đồng. Tuy nhiên, P đã thay biển số giả 29P1- 27568 vào chiếc xe trên. Xác minh xe có nhãn hiệu Yamaha Exciter, không nằm trong hệ thống xe máy vật chứng, ngày 03/01/2020 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe trên cho Nguyễn Hoàng P và ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Hoàng P về hành vi "Điều khiển xe gắn biển số không đúng với giấy đăng ký xe" theo quy định tại Điểm C Khoản 3 Điều 17 Nghị định 46/2016/NĐ- CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T (như T khai), quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 47 /CT-VKS ngày 04/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm thì Trần Bảo T bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo T khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Trần Bảo T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Trần Bảo T mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù .

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi ni lông màu trắng, kích thước 3x3 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (ngghi là ma túy đá);
- Trả lại : 01 điện thoại di động I phone 5 màu đồng gắn sim số 0969700891 (màn hình bị vỡ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 12/10/2019, tại ngã tư Phạm Hùng, Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội bị cáo Trần Bảo T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,713 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Y2/141 Công an thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Trần Bảo T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình cất giấu ma túy để sử dụng hơn nữa bị cáo đã có 04 tiền án và 01 tiền sự cụ thể: Ngày 07 tháng 10 năm 1999 TAND quận Đống Đa xử phạt 10 tháng tù giam về tội Cường đoạt tài sản của công dân (đã xóa án tích). Ngày 31 tháng 7 năm 2001 TAND quận Đống Đa xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). Ngày 03 tháng 3 năm 2010 TAND huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). Ngày 29 tháng 3 năm 2017 TAND huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích). Năm

2004 Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) P bì niêm P còn nguyên vẹn tại các mép dán có chữ ký niêm P của Trần Bảo T và giám định viên Nguyễn Văn Hà.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động I phone 5 màu đồng gắn sim số 0969700891 (màn hình bị vỡ)

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Bảo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Bảo T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2019.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) P bì niêm P còn nguyên vẹn tại các mép dán có chữ ký niêm P của Trần Bảo T và giám định viên Nguyễn Văn Hà.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động I phone 5 màu đồng gắn sim số 0969700891 (màn hình bị vỡ). *Theo biên bản giao nhận vật chứng số 92 ngày 05/02/2020 của Chi cục thi hành dân sự quận Nam Từ Liêm.*

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kim Thanh